| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUẾ PHONG**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày 22 - 02 - 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Công Phong.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Minh Huế và ông Mong Văn Nga.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Vi Thị Nhuần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên toà:*** Ông Quang Văn Dù - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Hà Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26 tháng 5 năm 1990, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn T; con bà: Lê Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 06/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 24/11/2020; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2022. Có mặt.

**2. Trần Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 10 năm 1976, tại huyện N, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm Q, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn C (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị V (Đã chết); có vợ: Trần Thị L và 02 người con; tiền án: Ngày 22/8/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ,

khấu trừ thu nhập mỗi tháng 500.000 đồng về tội "Đánh bạc", bị cáo đã chấp hành hình phạt từ ngày 05/10/2022 đến ngày 17/11/2022; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2022. Có mặt.

**3. La T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28 tháng 3 năm 2001, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối H, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: La Văn X (Đã chết); con bà: Lô Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2022. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn T: Ông Nguyễn Thái Q; Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Chị Lang Thị C, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Khối Đ, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/11/2022 Trần Văn T đến nhờ La T đi mua ma túy về sử dụng thì Đạt đồng ý. La T lấy xe máy chở Trần Văn T đi đến ngã ba bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc thì Trúc đưa cho Đạt 1.000.000 đồng, đồng thời Trúc xuống xe ngồi chờ. Đạt cầm tiền và đi đến nhà Hà Văn T bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong; khi đến nơi Thắng không ở nhà nên Đạt dùng điện thoại gọi cho Thắng hỏi mua ma túy. Một lúc sau Thắng về, Đạt đưa cho Thắng 1.000.000 đồng để mua Heroine, Thắng cầm tiền đi mua một gói ma túy với Sầm Văn Hường, trú tại bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc với giá 700.000 đồng đưa về cho Đạt. Đạt cầm gói ma túy đến ngã ba bản Thanh Phong 2 đưa cho Trúc; Trúc cầm gói ma túy và chia thành 2 gói nhỏ rồi cả hai cùng ra về, trên đường về gặp tổ công tác Đội cảnh sát giao thông yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, nhưng Đạt không chấp hành và chạy xe thẳng về nhà, Trần Văn T xuống xe chạy ra phía sau vứt 2 gói Heroin xuống nền giếng nhưng đã bị phát hiện và bắt giữ. Thu giữ của Trần Văn T 02 gói chất bột màu trắng; thu của La T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A30 màu đen và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vi sion, biển kiểm soát 37F1-170.86. Tại cơ quan cảnh sát điều tra La T khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine do Đạt mua với Hà Văn T. Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra ra lệnh khám xét và bắt khẩn cấp đối với Hà Văn T; qua khám xét thu giữ của Hà Văn T 01 gói ma túy, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo a3S, màu đen và 300.000 đồng tiền bán trái phép chất ma túy.

Bản kết luận giám định số 1309/KL- KTHS( Đ2-MT) ngày 22/11/2022 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn T và La T gửi tới giám định là ma túy, là Heroine (tên khoa học: Diacetylmorphine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn T và La T có khối lượng là 0,53g (Không phẩy năm mươi ba gam).

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Hà Văn T gửi tới giám định là ma túy, là Heroine (tên khoa học: Diacetylmorphine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Hà Văn T có khối lượng là 0,06g (Không phẩy không sáu gam).

Tại phiên tòa các bị cáo Hà Văn T, Trần Văn T, La T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 17/11/2022 Trần Văn T đưa cho La T 1.000.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Đạt cầm tiền đến mua ma túy với Hà Văn T với giá 1.000.000 đồng; mua được ma túy Đạt đi về đưa cho Trúc cầm, khi vừa về đến nhà thì bị bắt quả tang, thu của Trần Văn T và La T 0,53 gam Heroine. Mục đích các bị cáo Trần Văn T và La T cất giấu ma túy là để sử dụng. Hà Văn T bị khám xét và bắt khẩn cấp, qua khám xét thu giữ 0,06 gam Heroine và 300.000 đồng tiền bán trái phép chất ma túy mà có.

Cáo trạng số 18/CT-VKS- QP ngày 04/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Hà Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Trần Văn T và La T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với Sầm Văn Hường theo lời khai của Hà Văn T là người bán trái phép chất ma túy cho Thắng, cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh, nhưng hiện nay Sầm Văn Hường không có mặt tại địa phương, nên chưa đủ cơ sở để điều tra xử lý, cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào điều tra đủ căn cứ sẽ xử lý bằng một vụ án khác.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt Hà Văn T từ 36 đến 42 tháng tù; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Văn T từ 18 đến 24 tháng tù, tổng hợp hình phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ của bản án số 35/2022/HSST ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn buộc bị cáo phải chấp hành; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt La T từ 12 đến 18 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại và 300.000 đồng; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 30 đến 36 tháng tù.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 17/11/2022, tại bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, bị cáo Hà Văn T đã bán trái phép chất ma túy cho La T; mua được ma túy Đạt đưa cho Trần Văn T cất giấu và cả hai ra về; khi vừa về đến nhà của La T thì bị bắt quả tang. Thu của Trần Văn T và La T 0,53 gam Heroine. Cùng ngày Hà Văn T bị bắt khẩn cấp thu giữ của Hà Văn T 0,06 gam Heroine và 300.000 đồng tiền bán trái phép chất ma túy mà có. Mục đích của Hà Văn T cất giấu ma túy là để bán. Các bị cáo Trần Văn T và La T tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo Hà Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; các bị cáo Trần Văn T và La T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Đối với bị cáo Hà Văn T một mình bị cáo thực hiện bán 0,53 gam Heroine và cất giấu để bán 0,06 gam Heroine. Bị cáo phải chịu tổng số ma túy bị thu giữ, bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích; đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đối với Trần Văn T là người khởi xướng, bỏ tiền ra mua và trực tiếp cất giấu 0,53 gam Heroine, nên phải chịu trách nhiệm chính và xử phạt với mức án cao hơn La T, bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích; đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Văn T chưa thi hành xong bản án số 35/2022/HSST ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, do đó cần tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo Điều 56 của Bộ luật hình sự. Đối với La T là người trực tiếp đi mua 0,53 gam Heroine, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với số ma túy đã thu giữ. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt có ích

cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội các bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 36 đến 42 tháng tù; Trần Văn T từ 18 đến 24 tháng tù, tổng hợp hình phạt của bản án số 35/2022/HSST ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn; La T từ 12 đến 18 tháng tù. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 30 đến 36 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là hợp lý

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Hà Văn T, Trần Văn T và La T không có tài sản gì đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,59 gam Heroine, cơ quan điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy 0,21 gam, còn lại 0,38 gam; đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại là phương tiện phạm tội; đối với số tiền 300.000 đồng do phạm tội mà có, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; đối với chiếc xe mô tô các bị cáo chỉ dùng làm phương tiện đi lại, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét. Cần truy thu 700.000 đồng tiền bán trái chép chất ma túy đối với Hà Văn T để nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Hà Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Trần Văn T và La T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Hà Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/11/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Phạt Trần Văn T 20 (Hai mươi) tháng tù; tổng hợp hình phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ của bản án số 35/2022/HSST ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 26 (Hai mươi sáu) tháng tù; được trừ thời hạn bị cáo đã chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ ngày 05/10/2022 đến ngày 17/11/2022. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/11/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Phạt La T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/11/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ hai phong bì; trong đó: 01 (Một) phong bì bên trong đựng 0,38 (Không phẩy ba mươi tám) gam Heroine, các mảnh bao ni lông màu trắng, vỏ phong bì thu giữ vật chứng ban đầu thu giữ của Trần Văn T, La T; 01 (một) phong bì bên trong đựng mảnh bao ni lông màu vàng, vỏ phong bì thu giữ vật chứng ban đầu thu giữ của Hà Văn T.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Môt) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A30 màu đen thu giữ của La T, 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo a3s màu đen thu giữ của Hà Văn T. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 08/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Hà Văn T.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hà Văn T, Trần Văn T, La T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Hà Văn T, Trần Văn T, La T có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- *VKSND huyện Quế Phong.*
-*VKSND tỉnh Nghệ An.*
- *Công an huyện Quế Phong.*
- *Chi cục THA DS huyện Quế Phong.*
- *Trại tạm giam; trại giam.*
- *Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.*
- *Lưu VP,THAHS, Hồ sơ vụ án.*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Công Phong**